

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 09/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 19/8/2020

V/v: tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Thẩm phán: Ông Mai Tấn Hoàng và bà Đậu Thị Quy;

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 19/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 11/2020/HNGĐ-PT ngày 16/7/2020 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 29/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên; Ở hiện nay: Thôn B, xã N, huyện A, tỉnh Phú Yên. (Có mặt)

Bị đơn: Huỳnh Đ, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết, nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, được Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên cấp giấy Chứng nhận kết hôn vào năm 2012. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian, đến đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh Huỳnh Đ không có trách nhiệm với gia đình, có lần đánh chửi Nguyễn T, nên từ năm 2018 chị Nguyễn T về thôn B, xã N, huyện A sống ly thân cho đến nay. Trước đây, chị Nguyễn T có gởi đơn xin ly hôn với anh Huỳnh Đ, sau đó rút đơn khởi kiện vì tạo điều kiện để cho anh Huỳnh Đ cơ hội sửa chữa. Tuy nhiên, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nguyễn T yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Huỳnh D, sinh ngày 22/12/2012, do anh Huỳnh Đ trực tiếp nuôi. Tuy nhiên, nguyện vọng của cháu D muốn ở với chị Nguyễn T, nên chị Nguyễn T yêu cầu Tòa án buộc anh Huỳnh Đ giao cháu D để chị được trực tiếp nuôi, chị không yêu cầu anh Huỳnh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Đ trình bày: Về quan hệ hôn nhân, năm 2012 anh Huỳnh Đ có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với chị Nguyễn T, được Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện A, tỉnh Phú Yên cấp giấy Chứng nhận kết hôn vào năm 2012. Năm 2018 chị Nguyễn T đi làm ở Công ty S, công việc chị Nguyễn T rất bận không có thời gian về nhà, nên vợ chồng không hòa thuận, hay xích mích, nhưng không đáng kể. Nay anh Huỳnh Đ vẫn còn tình cảm với chị Nguyễn T và muốn đoàn tụ gia đình để tiếp tục chung sống và nuôi dạy con cho tốt.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Huỳnh D, sinh ngày 22/12/2012, do anh Huỳnh Đ trực tiếp nuôi. Nay anh Huỳnh Đ yêu cầu xin được tiếp tục nuôi cháu D, anh không yêu cầu chị Nguyễn T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số 16/2020/HNGĐ-ST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Phú Yên đã căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, **Tuyên xử:**

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Chị Nguyễn T được ly hôn với anh Huỳnh Đ.

-Buộc bị đơn anh Huỳnh Đ phải có nghĩa vụ giao cháu Huỳnh D, sinh ngày 22/12/2012 cho nguyên đơn chị Nguyễn T được trực tiếp nuôi; Anh Huỳnh Đ không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Huỳnh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/6/2020 anh Huỳnh Đ có đơn kháng cáo xin đoàn tụ gia đình; Xin được trực tiếp nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Huỳnh Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Thừa nhận có đánh chị Nguyễn T, nhưng chỉ là đánh nhẹ không gây thương tích gì; Anh Huỳnh Đ thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên xin đoàn tụ gia đình. Đối với cháu D lâu nay anh là người trực tiếp nuôi, anh thấy chị Nguyễn T không có điều kiện tốt để nuôi con, nên anh yêu cầu Tòa giao cháu D cho anh được tiếp tục nuôi.

Chị Nguyễn T cho rằng anh Huỳnh Đ đã nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình, ngăn cản việc chị thăm con, chị không còn tình cảm với anh Huỳnh Đ, nên xin được ly hôn; Đối với việc nuôi cháu D, chị đề nghị Tòa giải quyết theo nguyện vọng của cháu D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật; Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng anh Huỳnh Đ không đưa ra tình tiết gì mới, yêu cầu kháng cáo của anh là không có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử không

chấp nhận yêu cầu kháng cáo, áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đối với yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Đ xin được đoàn tụ vợ chồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Thực tế anh Huỳnh Đ và chị Nguyễn T ly thân từ năm 2018. Trong thời gian ly thân chị Nguyễn T có làm đơn xin ly hôn, đến tháng 4/2019 chị rút đơn xin ly hôn để anh Huỳnh Đ sửa chữa, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì không hàn gắn tình cảm vợ chồng được, nên ngày 27/11/2019 chị tiếp tục làm đơn xin ly hôn anh Huỳnh Đ. Như vậy, đời sống hôn nhân của vợ chồng anh Huỳnh Đ, chị Nguyễn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả anh Huỳnh Đ và chị Nguyễn T trình bày cho thấy không có dấu hiệu vợ chồng anh chị sẽ hàn gắn tình cảm. Tòa cấp sơ thẩm đã nhận định toàn diện và chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn T là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Nguyễn T vẫn giữ yêu cầu xin được ly hôn. Anh Huỳnh Đ không đưa ra tình tiết gì mới, yêu cầu của anh là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh về việc xin đoàn tụ gia vợ chồng.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Đ xin được trực tiếp nuôi con, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 8/4/2020, cháu Huỳnh D, sinh ngày 22/12/2012 có ghi bản tự khai trình bày nguyện vọng được ở mẹ. Tính đến ngày cháu D ghi bản tự khai thì cháu D đã trên 07 tuổi. Như vậy, Tòa cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 2, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu D cho chị Nguyễn T được trực tiếp nuôi là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Đ.

[3] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của anh Huỳnh Đ không được Tòa cấp phúc thẩm chấp nhận, nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Huỳnh Đ. Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 16/2020/HNGĐ-ST, ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Phú Yên về tranh chấp “*Ly hôn*”, giữa nguyên đơn Nguyễn T, bị đơn Huỳnh Đ.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Huỳnh Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại

biên lai thu số 0004367, ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Phú Yên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND huyện A;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Thi hành án DS huyện A;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang